

QUY ĐỊNH

VỀ quản lý dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về quản lý dịch vụ công đô thị sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định, bao gồm các dịch vụ:

a) Dịch vụ sự nghiệp công đô thị:

- Dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong đô thị;

- Dịch vụ quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay;

- Dịch vụ chiếu sáng đô thị;

- Dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng.

b) Dịch vụ công ích đô thị:

- Dịch vụ thoát nước đô thị;

- Dịch vụ tang lễ, nghĩa trang đô thị.

2. Những nội dung không được quy định tại Quy định này thì áp dụng theo các quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các quy định hiện hành về quản lý dịch vụ công đô thị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*Sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện*); các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý, cung ứng dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Danh mục dịch vụ công đô thị

1. Căn cứ tình hình thực tế trong từng thời kỳ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị tổ chức lập chi tiết các danh mục dịch vụ sự nghiệp công đô thị, dịch vụ công ích đô thị (kể cả danh mục sửa đổi, bổ sung) thuộc phạm vi quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành.

Điều 4. Dự toán dịch vụ công đô thị

1. Cơ sở lập dự toán:

a) Danh mục chi tiết các dịch vụ sự nghiệp công đô thị, dịch vụ công ích đô thị (kể cả danh mục sửa đổi, bổ sung) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

b) Định mức, đơn giá dịch vụ công đô thị do Bộ Xây dựng công bố. Định mức, giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

c) Dự toán dịch vụ công đô thị của năm trước liền kề.

2. Phương pháp lập dự toán:

a) Dự toán dịch vụ công đô thị bao gồm: Dự toán chi phí cung ứng dịch vụ công đô thị; dự toán chi phí giám sát, chi phí quản lý dịch vụ và một số chi phí hợp lý khác;

b) Căn cứ vào tính chất, nội dung của các dịch vụ công đô thị, phương pháp xác định dự toán thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng về xác định và quản lý dịch vụ công ích đô thị; về hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ; về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Điều 5. Thẩm định, phê duyệt dự toán dịch vụ công đô thị

1. Đối với dự toán được bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị tổ chức lập dự toán và đề xuất phương thức cung ứng dịch vụ trình Sở Tài chính tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Đối với dự toán được bố trí từ nguồn vốn ngân sách cấp huyện (kể cả nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ nếu có).

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán và phương thức cung ứng dịch vụ công đô thị trên địa bàn do mình quản lý.

3. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán, Cơ quan chủ trì thẩm định dự toán có thể yêu cầu đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị

lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện thẩm tra dự toán, làm cơ sở cho việc thẩm định, phê duyệt.

4. Điều chỉnh, bổ sung dự toán:

a) Trường hợp làm vượt dự toán đã được phê duyệt:

- Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị có văn bản xin chủ trương của người quyết định phê duyệt dự toán;

- Căn cứ văn bản chấp thuận của người quyết định phê duyệt dự toán, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị tổ chức lập dự toán điều chỉnh, bổ sung trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt;

- Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

b) Trường hợp không làm vượt dự toán đã được phê duyệt:

- Trường hợp điều chỉnh, bổ sung danh mục, khối lượng công việc đã có trong dự toán được phê duyệt, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị thực hiện thẩm định và phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung để làm cơ sở thực hiện.

- Trường hợp điều chỉnh, bổ sung danh mục, khối lượng công việc chưa có trong dự toán được phê duyệt.

+ Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị có văn bản xin chủ trương của người quyết định phê duyệt dự toán;

+ Căn cứ văn bản chấp thuận của người quyết định phê duyệt dự toán, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị tổ chức lập dự toán điều chỉnh, bổ sung; thực hiện thẩm định và phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung để làm cơ sở thực hiện.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố định mức, đơn giá dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh chưa có trong hệ thống định mức dự toán do Bộ Xây dựng công bố.

2. Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, rà soát danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công đô thị, dịch vụ công ích đô thị (kể cả danh mục sửa đổi, bổ sung).

3. Tổ chức xây dựng phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, dịch vụ thoát nước, dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng được đầu tư từ

nguồn vốn ngân sách tỉnh. Phối hợp kiểm tra phương án giá dịch vụ công đô thị do Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập.

4. Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định dự toán dịch vụ công đô thị được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các công tác quản lý chi phí dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch hoặc đột xuất khi cần thiết.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công đô thị, dịch vụ công ích đô thị (kể cả danh mục sửa đổi, bổ sung).

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định phương án giá dịch vụ công đô thị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện dịch vụ công đô thị thuộc dự toán chi ngân sách tỉnh (kể cả phần kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung cho cấp huyện).

4. Chủ trì thẩm định dự toán và phương thức cung ứng dịch vụ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với dự toán dịch vụ công đô thị được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh (kể cả dự toán điều chỉnh, bổ sung).

5. Chủ trì thẩm tra quyết toán kinh phí thực hiện dịch vụ công đô thị sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

6. Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra việc quản lý chi phí dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức lập danh mục chi tiết các dịch vụ sự nghiệp công đô thị, dịch vụ công ích đô thị (kể cả danh mục sửa đổi, bổ sung) thuộc phạm vi quản lý, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt dự toán, phương thức cung ứng dịch vụ công đô thị sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện (kể cả các dịch vụ công đô thị có bổ sung nguồn ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện).

3. Tổ chức xây dựng phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, dịch vụ thoát nước, dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách cấp huyện.

4. Giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn trực thuộc thẩm định dự toán, phương thức cung ứng và thẩm tra quyết toán kinh phí thực hiện dịch vụ công đô thị thuộc dự toán chi ngân sách cấp huyện (kể cả phần kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách huyện).

5. Bố trí kinh phí thực hiện sản phẩm, dịch vụ công đô thị thuộc dự toán chi ngân sách do huyện quản lý.

6. Phê duyệt quyết toán kinh phí thực hiện dịch vụ công đô thị thuộc dự toán chi ngân sách cấp huyện (kể cả phần kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách huyện).

7. Rà soát, đề xuất các định mức công tác sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn chưa có trong hệ thống định mức dự toán do Bộ Xây dựng công bố gửi Sở Xây dựng xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 9. Trách nhiệm của đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý dịch vụ công đô thị

1. Lập danh mục chi tiết các dịch vụ sự nghiệp công đô thị, dịch vụ công ích đô thị (kể cả danh mục sửa đổi, bổ sung) trình cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Lập dự toán và đề xuất phương thức thực hiện dịch vụ công đô thị trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

3. Tổ chức lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng dịch vụ công đô thị theo đúng phương thức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật hiện hành về đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ công đô thị sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

4. Thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện hợp đồng của đơn vị cung ứng dịch vụ công đô thị; lập thủ tục thanh quyết toán khối lượng hoàn thành theo đúng hợp đồng đã ký kết và quy định của pháp luật hiện hành.

5. Tổ chức rà soát, đề xuất các định mức, đơn giá công tác sản phẩm, dịch vụ công đô thị chưa có trong hệ thống định mức trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị cung ứng dịch vụ công đô thị

1. Cung ứng dịch vụ công đô thị theo đúng hợp đồng đã ký kết, đảm bảo quy trình kỹ thuật và chất lượng theo quy định.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện.

Điều 11. Xử lý chuyên tiếp

1. Đối với dự toán dịch vụ công đô thị đã lập nhưng chưa phê duyệt thì việc lập, thẩm định, phê duyệt thực hiện theo quy định tại Quy định này.

2. Đối với các dự toán dịch vụ công đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì tiếp tục triển khai các bước tiếp theo theo quy định. Trường hợp điều chỉnh dự toán phải áp dụng theo quy định tại Quy định này.

3. Đối với các dịch vụ công đô thị đã ký kết Hợp đồng, thì thực hiện theo nội dung Hợp đồng đã ký kết cho đến khi kết thúc, thanh lý hợp đồng.

4. Đối với các dự toán chi phí dịch vụ công đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa xác định dự toán chi phí giám sát, chi phí quản lý và một số chi phí cần thiết khác thì tùy theo khả năng cân đối nguồn ngân sách,

người có thẩm quyền phê duyệt dự toán xem xét, quyết định việc bổ sung dự toán các chi phí này theo quy định tại Quy định này.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phi Long